

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7173/UBND
V/v phối hợp điều tra
và xử lý ngộ độc thực phẩm
trên địa bàn huyện

Cần Giờ, ngày 05 tháng 11 năm 2018

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ	
ĐẾN	Số: 2192
	Ngày: 05/11/2018
Chuyển:	Phòng Y tế
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và huyện;
- Công an huyện;
- Phòng Y tế;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Bệnh viện huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Trạm Y tế các xã, thị trấn.

Căn cứ Công văn số 06/BQLATTP-QLND ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Ban Quản lý an toàn thực phẩm thành phố về việc điều tra và xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn thành phố;

Để thực hiện tốt công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện theo các nội dung sau:

1. Các cơ quan ban ngành, đoàn thể thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Triển khai đến các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện khi nhận được thông tin nghi ngờ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn phải báo ngay đến Ủy ban nhân dân huyện thông qua Phòng Y tế huyện, điện thoại: 028.38740.384 hoặc số điện thoại di động: 0908.743.078 (BS Hà – Trưởng Phòng Y tế huyện), địa chỉ hộp thư điện tử: pyt.cangio@tphcm.gov.vn.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Triển khai văn bản chỉ đạo đến các trường học tự tổ chức nấu ăn phục vụ cho học sinh và trường có ký hợp đồng cung cấp suất ăn sẵn với đơn vị trường học, về nội dung khi có vụ nghi ngờ ngộ độc thực phẩm phải thông báo ngay đến Ủy ban nhân dân huyện thông qua Phòng Y tế huyện, điện thoại: 028.38740.384.

3. Các đơn vị Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện: Khi nhận được thông tin nghi ngờ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn phải thông tin ngay đến Ban Quản lý an toàn thực phẩm thành phố - Phòng Quản lý ngộ độc thực phẩm, điện thoại: 028.36101318 hoặc số điện thoại di động: 0906.918.178 (Ths. Trần Quốc Tuấn – Phó Phòng Quản lý ngộ độc thực phẩm), địa chỉ hộp thư điện tử: pqlndtp.bqlattp@tphcm.gov.vn.

4. Căn cứ vào nội dung theo quy trình điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện để kịp thời phối hợp, xử lý khi có ngộ độc xảy ra (đính kèm quy trình).

Trên đây là nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện về việc điều tra và xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện, đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Quản lý An toàn thực phẩm;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Đài Truyền thanh huyện;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, G.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Ngọc Cẩm



**QUY TRÌNH
PHỐI HỢP ĐIỀU TRA, XỬ LÝ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 7173/UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018
của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)*

I. Căn cứ pháp lý:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Quyết định số 5327/2003/QĐ-BYT ngày 13 tháng 10 năm 2003 của Bộ Y tế ban hành Quy định về lấy mẫu thực phẩm và bệnh phẩm khi xảy ra ngộ độc thực phẩm;
- Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Y tế ban hành Quy định chế độ báo cáo và mẫu biểu báo cáo về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Bộ Y tế ban hành “Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm”;
- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố;

II. Nguyên tắc xử trí vụ ngộ độc thực phẩm

1. Xác định vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP): Là tình trạng ngộ độc cấp xảy ra từ 02 người trở lên có dấu hiệu ngộ độc khi ăn cùng 01 loại thực phẩm tại cùng 01 địa điểm, thời gian. Trường hợp chỉ có 01 người mắc và bị tử vong cũng được coi là một vụ NĐTP.

2. Lãnh đạo chính quyền địa phương là người chủ trì trong việc chỉ đạo triển khai toàn diện, các hoạt động xử trí, khắc phục hậu quả vụ NĐTP. Trường hợp cần thiết có thể huy động các đơn vị chức năng, đoàn thể xã hội, các cơ sở khám chữa bệnh ở địa phương hỗ trợ triển khai khắc phục hậu quả vụ NĐTP.

3. Các đơn vị y tế ở địa phương chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động chuyên môn để khắc phục hậu quả như cấp cứu, điều trị người bệnh; điều tra xác định nguyên nhân; xử lý môi trường...

4. Kịp thời đình chỉ sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm bị nhiễm độc; thu hồi thực phẩm bị nhiễm độc đã sản xuất và đang lưu thông trên thị trường; lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm xác định nguyên nhân; thông báo cho người tiêu dùng về tình trạng NĐTP hoặc bệnh truyền qua thực phẩm, thực phẩm đang lưu thông trên thị trường bị nhiễm độc để áp dụng biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lan truyền dịch bệnh do NĐTP theo đúng quy định.

5. Trường hợp có tử vong phải kết hợp với cơ quan Công an, Pháp y, các cơ quan liên quan tiến hành điều tra nguyên nhân và giải quyết theo quy định.

6. Bảo đảm các nguyên tắc chung điều tra NĐTP theo quy định của Bộ Y tế.

III. Trình tự thực hiện:

1. Khai báo, tiếp nhận thông tin và báo cáo NĐTP:

1.1. Khai báo NĐTP: Các Trạm Y tế và Bệnh viện khi phát hiện nghi ngờ bệnh nhân ngộ độc thực phẩm báo Trung tâm Y tế huyện để kịp thời xử lý vụ ngộ độc.

1.2. Tiếp nhận thông tin NĐTP:

Trung tâm Y tế tiếp nhận thông tin khai báo từ các Trạm Y tế và Bệnh viện về sự cố liên quan đến ngộ độc thực phẩm cần thu thập các thông tin sau:

- Tên, địa chỉ nơi xảy ra ngộ độc thực phẩm.
- Địa điểm xảy ra ngộ độc thực phẩm: Trường học, quán ăn, hộ gia đình...
- Loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống: bếp ăn tập thể, suất ăn sẵn, nhà hàng, quán ăn hoặc loại hình thực phẩm khác.
- Tổng số người ăn/người mắc/người nhập viện/người tử vong (tính đến thời điểm tiếp nhận khai báo).
- Tên, địa chỉ các cơ sở hiện đang điều trị.
- Thời gian ăn, thời gian khởi phát và các triệu chứng khởi phát ca bệnh đầu tiên.
- Nơi cung cấp suất ăn sẵn.
- Bữa ăn nghi ngờ, các món ăn trong bữa ăn đó.

1.3. Xác minh và báo cáo NĐTP:

- Khoa an toàn thực phẩm khi tiếp nhận thông tin về NĐTP phải báo cáo ngay cho thủ trưởng đơn vị mình và Phòng Y tế về nội dung vụ việc để thông tin với đơn vị chức năng xử lý, khắc phục hậu quả kịp thời.

- Phòng Y tế xác minh nội dung thông tin đã tiếp nhận về ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm phải xem xét các nội dung khai báo để:

+ Báo cáo ngay cho Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ban quản lý An toàn thực phẩm thành phố.

+ Thông báo cho Bệnh viện huyện các cơ sở điều trị gần nhất để tổ chức cấp cứu, tiếp nhận bệnh nhân và thu giữ các mẫu bệnh phẩm từ người bệnh.

+ Cử 01 đội điều tra đến ngay đơn vị xảy ra ngộ độc. Nếu vụ ngộ độc từ 30 người trở xuống thì trách nhiệm triển khai điều tra xử lý thuộc Ủy ban nhân dân huyện, nếu vụ ngộ độc trên 30 người thì trách nhiệm triển khai điều tra xử lý thuộc Ban quản lý An toàn thực phẩm thành phố, Ủy ban nhân dân huyện sẽ phối hợp thực hiện.

+ Trong trường hợp vụ ngộ độc thực phẩm hoặc bệnh truyền qua thực phẩm có nguy cơ lan rộng thì phải nhanh chóng phán đoán về quy mô và khả năng lan rộng, phải báo cáo khẩn cấp cho Ủy ban nhân dân huyện và cho cơ quan y tế cấp trên biết.

2. Tổ chức điều tra tại hiện trường

2.1. Công tác chuẩn bị:

2.1.1. Đội điều tra

- Thành lập đội điều tra: Đội điều tra gồm lãnh đạo và chuyên viên Phòng Y tế, Trung tâm Y tế do lãnh đạo Trung tâm y tế là trưởng đoàn đến cơ sở xảy ra ngộ độc thực phẩm điều tra điều kiện an toàn thực phẩm, điều tra dịch tễ, lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm (mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm và các mẫu nghi ngờ khác) để tìm nguyên nhân. Tùy vào mức độ vụ ngộ độc mà bổ sung thành viên đội điều tra thích hợp như cán bộ dịch tễ, vi sinh vật, vệ sinh môi trường, truyền nhiễm). Trong trường hợp ngoài giờ làm việc, nếu xét thấy tính khẩn cấp của vấn đề vẫn cần phải điều động đội điều tra đi thực địa ngay.

- Đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện phối hợp với đội điều tra đánh giá việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm, thực hiện truy xuất nguồn gốc và xử lý các hành vi vi phạm của các đơn vị.

- Chuyên viên phụ trách phải liên tục thông tin tình hình điều tra về Trưởng đoàn điều tra, Trưởng đoàn kiểm tra để báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện, Ban quản lý An toàn thực phẩm thành phố.

2.1.2. Chuẩn bị trang thiết bị, dụng cụ lấy mẫu:

- Trung tâm Y tế chuẩn bị sẵn sàng các biểu mẫu, hồ sơ biên bản phục vụ công tác điều tra và trang thiết bị dụng cụ lấy mẫu, tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm và mẫu nghi ngờ khác để phục vụ cho công tác lấy mẫu xét nghiệm tìm nguyên nhân. Các mẫu biểu, máy móc, dụng cụ cần thiết cho điều tra phải được chuẩn bị sẵn sàng, cần phải được chuẩn bị và bảo quản luôn ở trạng thái sẵn sàng, kể cả ngoài giờ làm việc, ngày nghỉ, ngày lễ.

2.2. Thực hiện điều tra tại hiện trường:

2.2.1. Trường hợp 1: Cơ sở xảy ra ngộ độc nhận suất ăn sẵn:

- Điều tra cơ sở xảy ra ngộ độc, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, cơ sở điều trị.

- Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tại cơ sở cung cấp suất ăn sẵn.

2.2.1.1. Điều tra tại cơ sở xảy ra ngộ độc:

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện các mẫu điều tra theo Quyết định 39/2006/QĐ-BYT ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Bộ Y tế về “Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm” như sau:

- + Điều tra cá thể bị ngộ độc thực phẩm (theo mẫu điều tra 1 - Phụ lục).
 - + Điều tra những người đã ăn bữa ăn X và bữa ăn Y không bị ngộ độc thực phẩm (theo mẫu điều tra 2 - Phụ lục).
 - + Điều tra thức ăn đã ăn, người ăn và thời gian ăn (theo mẫu điều tra 3 - Phụ lục).
 - + Điều tra những thức ăn, số người ăn và không ăn bị ngộ độc thực phẩm và không bị ngộ độc thực phẩm ở bữa ăn X và bữa ăn Y (theo mẫu điều tra 4 - Phụ lục).
 - + Điều tra bữa ăn nguyên nhân (theo mẫu điều tra 5 - Phụ lục).
 - + Điều tra thức ăn nguyên nhân (theo mẫu điều tra 6 - Phụ lục).
 - + Điều tra tiền sử bệnh tật những người trực tiếp tiếp xúc thực phẩm phục vụ ăn, uống (theo mẫu điều tra 8 - Phụ lục) và điều tra điều kiện môi trường và dịch bệnh ở địa phương (theo mẫu điều tra 11 - Phụ lục).
 - + Tiến hành lấy mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm và mẫu nghi ngờ khác.
 - Phòng Y tế:
 - + Điều tra nguồn gốc, tình hình chế biến thực phẩm (theo mẫu điều tra 7 - Phụ lục) và điều tra cơ sở (theo mẫu điều tra 10 - Phụ lục)
 - + Phối hợp với Trung tâm y tế điều tra các mẫu thức ăn thu hồi để xét nghiệm (theo mẫu điều tra 9 - Phụ lục).
 - + Điều tra các yếu tố liên quan (môi trường lao động).
- Từ kết quả điều tra, phải đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời để phòng ngừa tái ngộ độc thực phẩm.

2.2.1.2. Điều tra tại cơ sở cung cấp suất ăn sẵn:

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện các mẫu điều tra theo Quyết định 39/2006/QĐ-BYT ngày 13/12/2006 của Bộ Y tế về “Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm” như sau:
- + Điều tra nguồn gốc, tình hình chế biến thực phẩm (theo mẫu điều tra 7 - Phụ lục) và điều tra cơ sở (theo mẫu điều tra 10 - Phụ lục)
 - + Điều tra tiền sử bệnh tật những người chế biến, nấu nướng phục vụ ăn, uống (theo mẫu điều tra 8 - Phụ lục) và điều tra điều kiện môi trường và dịch bệnh ở địa phương (theo mẫu điều tra 11 - Phụ lục).
 - + Tiến hành lấy mẫu thực phẩm nghi ngờ để điều tra.
 - Phòng Y tế: Chủ trì đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra các nội dung sau:

+ Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP (hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn) và các giấy tờ liên quan khác.

+ Hồ sơ đối với giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với nguyên liệu thực phẩm sử dụng.

+ Hồ sơ, tài liệu và chấp hành của chủ cơ sở về điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ; người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; quy trình sản xuất, chế biến; vận chuyển và bảo quản thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia thực phẩm; các quy định khác có liên quan đến cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2.2.1.3. Điều tra tại cơ sở điều trị

- Phòng Y tế: Ngay sau khi nhận được thông tin khai báo có ngộ độc thực phẩm, Phòng Y tế liên hệ với các cơ sở điều trị gần nhất để tìm hiểu thông tin của bệnh nhân bị ngộ độc thực phẩm.

- Bệnh viện huyện, các cơ sở điều trị:

+ Thực hiện điều tra lâm sàng, lấy mẫu bệnh phẩm đối với các bệnh nhân đang điều trị tại đơn vị.

+ Phối hợp với đội điều tra trong công tác điều tra lâm sàng, định hướng tìm nguyên nhân dẫn đến ngộ độc thực phẩm.

+ Cập nhật thông tin liên tục về số ca nhập viện và số ca xuất viện, tình hình bệnh nhân.

- Trung tâm Y tế:

+ Ghi nhận kết quả điều tra dịch tễ triển khai các biểu mẫu 1; 2; 3.1; 3.2 theo quyết định 39/2006/QĐ-BYT ngày 13/12/2006 của Bộ Y tế và tổng hợp báo cáo của cơ sở điều trị để có định hướng truy tìm nguyên nhân.

+ Ghi nhận triệu chứng lâm sàng, thời gian ủ bệnh, thời gian khởi phát, khai thác tiền sử bệnh tật và các xét nghiệm, chẩn đoán điều trị của cơ sở điều trị để từ đó định hướng tác nhân gây bệnh.

+ Cập nhật thông tin liên tục về số ca nhập viện và số ca xuất viện.

2.2.2. Trường hợp 2: Đơn vị xảy ra NĐTP tổ chức bếp ăn tập thể

- Các đội điều tra tiến hành điều tra cơ sở xảy ra ngộ độc và cơ sở điều trị thực hiện theo nội dung như mục 2.2.1.1, mục 2.2.1.3.

- Phòng Y tế: Chủ trì đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm tại bếp ăn xảy ra ngộ độc theo các nội dung tại mục 2.2.1.2.

2.3. Báo cáo nhanh ngộ độc thực phẩm:

- Theo Quyết định số 01/2006/QĐ-BYT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định chế độ báo cáo và mẫu báo cáo về vệ sinh an toàn thực phẩm”.

- Lãnh đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế tiếp nhận và tổng hợp kết quả điều tra để báo cáo nhanh (tin nhắn) đến Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Quản lý An toàn thực phẩm với nội dung:

- + Tên, địa chỉ nơi xảy ra NĐTP.
- + Tên, địa chỉ nơi cung cấp suất ăn (nếu có).
- + Tổng số người ăn, tổng số người mắc, tổng số nhập viện, tổng số xuất viện, số tử vong.
- + Thời gian ăn.
- + Các món ăn trong bữa ăn đó.
- + Thời gian khởi phát, triệu chứng lâm sàng.
- + Ca nhập viện đầu tiên.
- + Cơ sở điều trị.
- + Cập nhật thông tin liên tục về số người nhập viện, số người ra viện, tình trạng sức khỏe của người bệnh cho đến khi vụ việc kết thúc.
- + Xử lý của Đoàn điều tra, Đoàn kiểm tra.

2.4. Điều tra dịch tễ:

- Trung tâm Y tế lập phiếu điều tra dịch tễ và phát phiếu điều tra cho những người bị ngộ độc và không bị ngộ độc hoặc những người có trách nhiệm tại cơ sở xảy ra ngộ độc.

- Hướng dẫn đơn vị điền các mẫu phiếu điều tra dịch tễ tại cơ sở xảy ra ngộ độc trong vòng 24 giờ sau khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Triển khai thu thập, tổng hợp phiếu điều tra, nhập số liệu từ phiếu điều tra dịch tễ.

2.5. Báo cáo kết quả điều tra:

- Các cơ sở điều trị: Báo cáo tình hình điều trị, kết quả xét nghiệm bệnh phẩm và các thông tin khác liên quan đến vụ ngộ độc thực phẩm về Phòng Y tế và Trung tâm y tế quận.

- Trung tâm Y tế huyện:

+ Tiếp nhận báo cáo kết quả xét nghiệm mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm và mẫu nghi ngờ khác từ Trung tâm kiểm nghiệm. Thực hiện phân tích và diễn giải kết quả điều tra dịch tễ.

+ Dựa trên 3 yếu tố: lâm sàng, cận lâm sàng từ người bệnh; các kết quả phân tích số liệu điều tra dịch tễ và xét nghiệm các mẫu, phân tích tổng hợp các kết quả điều tra về vụ NĐTP và báo cáo kết quả điều tra vụ NĐTP về Phòng Y tế.

- Phòng Y tế:

+ Tổng hợp báo cáo từ các đơn vị để tham mưu báo cáo kết luận vụ ngộ độc thực phẩm. Trường hợp kết luận NĐTP cần sự hỗ trợ của cơ quan chuyên môn, Phòng Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân huyện mời các chuyên gia về an toàn vệ sinh thực phẩm của cơ quan chuyên môn để đánh giá toàn bộ hồ sơ và đưa ra kết luận vụ ngộ độc thực phẩm.

+ Trình ký báo cáo kết luận vụ NĐTP; tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện họp công bố kết luận điều tra vụ NĐTP.

+ Gửi báo cáo đến Ban quản lý An toàn thực phẩm thành phố và các đơn vị liên quan đến vụ NĐTP.

2.6. Xử lý và lưu hồ sơ:

- Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm kiểm nghiệm trong việc giám sát theo dõi việc thanh toán phí xét nghiệm của cơ sở nguyên nhân gây ra NĐTP. Phòng Y tế sẽ tiếp nhận tất cả văn bản liên quan đến vụ NĐTP và tiến hành lưu giữ hồ sơ.

- Đưa thông tin kết quả điều tra vụ NĐTP đăng tải trên website của Ủy ban nhân dân huyện.

2.7. Kinh phí

Phòng Y tế đề xuất Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí cho việc trang bị dụng cụ lấy mẫu, tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm và mẫu nghi ngờ khác để phục vụ cho công tác lấy mẫu xét nghiệm tìm nguyên nhân.

Các Bước		Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu
Bước 1	Tiếp nhận và xác minh thông tin	Khai báo ngộ độc thực phẩm	Cá nhân, đơn vị bị NDTP, cơ sở điều trị, cơ quan ban ngành;	Khi có ND	BM-01/BYT-ATTP
		Tiếp nhận thông tin	Cơ sở điều trị; Phòng Y tế; Trung tâm Y tế		BM-02/BYT-ATTP
		Xác minh thông tin	Phòng Y tế; Trung tâm Y tế		
Bước 2	Tổ chức điều tra tại hiện trường	Tổ chức điều tra	Phòng Y tế; Trung tâm Y tế	01 Ngày	
		Nơi xảy ra ngộ độc thực phẩm	Phòng Y tế; Trung tâm Y tế		BM-04→17/BYT-ATTP; BM-20/BYT-QLND
		Cơ sở chế biến suất ăn sẵn	Phòng Y tế; Trung tâm Y tế		BM-11→15/BYT-ATTP; BM-16→18/BYT-ATTP; BM-21/BYT-QLND
		Cơ sở điều trị	Phòng Y tế; Trung tâm Y tế		BM-16,17/BYT-ATTP; BM-21,22/BYT-QLND
Bước 3	Báo cáo nhanh	Tổng hợp thông tin điều tra	Trung tâm Y tế	01 ngày	BM-03/BYT-ATTP
		Báo cáo nhanh	Phòng Y tế Trung tâm Y tế		
Bước 4	Điều tra dịch tễ	Điều tra dịch tễ	Trung tâm Y tế	03 ngày	BM-23/BYT-QLND.
Bước 5	Báo cáo kết quả điều tra	Tổng hợp các kết quả điều tra	Phòng Y tế Trung tâm Y tế	15 ngày	BM-23/BYT-QLND.
		Báo cáo kết luận vụ ngộ độc thực phẩm	Phòng Y tế		
Bước 6	Xử lý	Xử lý các đơn vị liên quan và thông tin trên các phương tiện truyền thông	Phòng Y tế;	07 ngày	BM-24,27/BYT-ATTP; BM-25→26/BYT-QLND.
		Lưu hồ sơ	Phòng Y tế;		